

Kim Động, ngày 26 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Phát triển đô thị trên địa bàn huyện Kim Động
giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 1895/QĐ- UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 06 - NQ/ĐH ngày 19/6/2020 của Đại hội Đảng bộ huyện Kim Động lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 04 - CTr/HU ngày 26/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXIII;

Căn cứ Đề án số 06 - QĐ/HU ngày 26/5/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phát triển đô thị tầm nhìn đến năm 2035.

UBND huyện Kim Động xây dựng Kế hoạch phát triển đô thị trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Cụ thể hóa Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Quy hoạch xây dựng vùng huyện Kim Động đến năm 2035 và Đề án phát triển đô thị tầm nhìn đến năm 2035 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Phát triển các đô thị trên địa bàn huyện theo hướng sinh thái, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc truyền thống địa phương, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm kiến trúc đô thị hiện đại, giàu bản sắc văn hóa đặc trưng, đầy mạnh liên kết ngành, liên kết vùng và thuận lợi kết nối đa chiều với các đô thị.

- Tập trung, huy động các nguồn vốn đầu tư, xây dựng và từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; đặc biệt quan tâm đầu tư, xây dựng và hoàn thiện những tiêu chí còn yếu, thiếu đối với đô thị hiện hữu và các đô thị trong quy hoạch.

2. Yêu cầu:

- Phát triển đô thị phù hợp với quy hoạch, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, bảo đảm tính kết nối cao với đô thị trung tâm. Việc phát triển đô thị phải gắn với công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, quản lý chất lượng công trình và cấp phép xây dựng.

- Các dự án, công trình khi được triển khai đầu tư, xây dựng phải bảo đảm đồng bộ, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đảm bảo chất lượng, tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả vốn đầu tư, công khai, minh bạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Triển khai lập, trình, phê duyệt Đồ án công nhận khu vực 02 xã Thọ Vinh, Phú Thịnh đạt tiêu chí đô thị loại V.

2. Hoàn thành việc lập, trình, phê duyệt quy hoạch chung đô thị khu vực xã Toàn Thắng, khu vực xã Nghĩa Dân, khu vực 02 xã Phú Thịnh- Thọ Vinh và khu vực thị trấn Lương Bằng mở rộng (gồm thị trấn Lương Bằng, xã Hiệp Cường và Chính Nghĩa).

3. Dành nguồn vốn ưu tiên để đầu tư, hoàn thành cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội tạo nền tảng để phát triển đô thị phù hợp với định hướng của tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đạt tiêu chí đô thị đối với địa phương chuẩn bị lập Đề án công nhận và nâng tiêu chí đô thị đối với những địa phương đã được công nhận.

4. Tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc tại các đô thị đã được công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V, tại các khu dân cư mới.

5. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, chất lượng xây dựng công trình và cấp phép xây dựng.

6. Kêu gọi, huy động các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách đầu tư xây dựng, hoàn thiện những tiêu chí còn yếu, còn thiếu đối với những xã đã được công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V.

7. Tiếp tục triển khai, thực hiện các nội dung tại Đề án số 06 - QĐ/HU ngày 26/5/2021 của BTV Huyện ủy về phát triển đô thị tầm nhìn đến năm 2035.

III. KHỐI LUỢNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Giai đoạn 2021-2025:

1.1 Khối lượng và dự toán lập Đồ án đô thị và lập Đồ án quy hoạch đô thị:

a) Lập Đồ án công nhận khu vực xã Thọ Vinh- Phú Thịnh đạt tiêu chí đô thị loại V:

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện
- Địa điểm: Xã Thọ Vinh và Phú Thịnh.
- Kinh phí lập Đồ án: Khoảng 1.500 triệu đồng.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách huyện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023 hoàn thành.

b) Lập Đồ án Quy hoạch chung đô thị Toàn Thắng- Nghĩa Dân

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện
- Địa điểm: Xã Toàn Thắng- Nghĩa Dân.
- Kinh phí lập Đồ án quy hoạch: Khoảng 3,50 tỷ đồng.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách huyện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023 hoàn thành.

c) Lập Đồ án Quy hoạch chung đô thị Phú Thịnh- Thọ Vinh

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện
- Địa điểm: Xã Phú Thịnh- Thọ Vinh.
- Kinh phí lập Đồ án quy hoạch: Khoảng 3,20 tỷ đồng.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách huyện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023 hoàn thành.

d) Lập Đồ án Quy hoạch chung khu vực thị trấn Lương Bằng mở rộng (gồm

thị trấn Lương Bằng, Hiệp Cường, Chính Nghĩa).

- Chủ đầu tư: Sở Xây dựng (theo phân cấp tại điểm b, khoản 1, điều 6, Quyết định số 12/2022/QĐ- UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh)

- Địa điểm: Thị trấn Lương Bằng và xã Hiệp Cường, Chính Nghĩa.
- Kinh phí lập Đồ án quy hoạch: Khoảng 4,70 tỷ đồng.

- Nguồn vốn thực hiện: Đề nghị ngân sách tỉnh (quy định tại điểm a, khoản 1, điều 5, Quyết định số 12/2022/QĐ- UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh)

- Thời gian thực hiện: Đề xuất năm 2023 hoàn thành.

e) Lập Quy chế quản lý kiến trúc: Dự kiến khoảng 2,0 tỷ đồng.

1.2 Tổng khái toán lập Đồ án công nhận khu vực Phú Thịnh - Thọ Vinh đạt tiêu chí đô thị loại V, lập Quy hoạch chung đô thị Toàn Thắng- Nghĩa Dân, Phú Thịnh- Thọ Vinh, Lương Bằng mở rộng, lập quy chế kiến trúc trên địa bàn huyện khoảng: **14,9** tỷ đồng.

1.3 Dự kiến thời gian, tiến độ lập, trình thẩm định, phê duyệt đồ án đô thị đạt tiêu chí đô thị loại V, Quy hoạch chung đô thị:

a) Đồ án khu vực Thọ Vinh- Phú Thịnh đạt tiêu chí đô thị loại V:

- Công tác lựa chọn nhà thầu tư vấn: Dự kiến xong trong quý 1/2023.

- Lập, trình thẩm định phê duyệt nhiệm vụ đồ án công nhận đô thị: Dự kiến hoàn thành trong tháng 05/2023.

- Hoàn thành đồ án quy hoạch, báo cáo BTV, BCH và thông qua HĐND huyện vào tháng 6/2023.

- Trình thẩm định, phê duyệt Đồ án công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V: Dự kiến hoàn thành trong tháng 10/2023.

b) Quy hoạch chung đô thị khu vực xã Phú Thịnh- Thọ Vinh; khu vực Toàn Thắng- Nghĩa Dân:

- Công tác lựa chọn nhà thầu tư vấn lập QH: Dự kiến xong trong 4/2023.

- Lập, trình thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch: Dự kiến hoàn thành trong tháng 06/2023.

- Hoàn thành dự thảo Quy hoạch khu vực xã Phú Thịnh- Thọ Vinh; khu vực Toàn Thắng- Nghĩa Dân báo cáo BTV Huyện ủy, BCH và thông qua HĐND huyện về quy hoạch: Dự kiến tháng 8/2023 (đề xuất kỳ họp chuyên đề).

- Trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch chung đô thị: Dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2023.

c) Quy hoạch chung đô thị thị trấn Lương Bằng mở rộng:

- Phối hợp với Sở Xây dựng hoàn thành xong trong năm 2023.

2. Khối lượng và khái toán kinh phí đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội:

2.1 Về khối lượng:

a) Phát triển hạ tầng giao thông: Tập trung các nguồn vốn đầu tư, xây dựng khoảng 51,67Km, gồm các dự án, công trình sau: Xây dựng tuyến đường gom 02 bên QL39, đoạn từ Chính Nghĩa đến Hiệp Cường; xây dựng tuyến ĐT 377 (quy hoạch) đoạn từ điểm giao cắt với ĐH 73 đến ĐT 376 huyện Ân Thi; Xây dựng mới tuyến đường từ QL39 (xã Toàn Thắng) đến đường nối hai cao tốc Hà Nội- Hải Phòng và cầu Giẽ- Ninh Bình; cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH 73, từ QL39 đến thôn An Xá, xã Toàn Thắng; cải tạo, nâng cấp tuyến ĐH 71, đoạn từ ĐH 53 đến ĐT 378 (xã Phú Thịnh; cải tạo, nâng cấp ĐH 72, đoạn từ 378 đến giáp xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ; cải tạo, nâng cấp đường vào Trường bắn xã Hiệp Cường; xây dựng mới cầu Đống Lương trên ĐH 72; thi công xong cầu Động Xá thị trấn Lương Bằng...; triển khai đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo khoảng 30km đường trực xã,

liên xã, đường thôn, xóm và đường trục chính nội đồng tại đô thị hiện hữu và các xã nằm trong quy hoạch phát triển đô thị.

b) Phát triển dự án hạ tầng kỹ thuật:

- Kêu gọi Nhà đầu tư dự án nhà ở tại xã Hiệp Cường (40ha), KDC mới xã Toàn Thắng- Nghĩa Dân (10,24ha) hoàn thành các dự án Khu dân cư mới: Tại thị trấn Lương Bằng (6.0ha) dự án nhà ở giai đoạn 1 (5,0ha) dự án nhà ở thương mại (13ha); tại xã Toàn Thắng (5,0ha) tại xã Phú Thịnh (3,0ha) xã Thọ Vinh (2,0ha) xã Chính Nghĩa 4,20ha.

c) Cảnh trang đô thị: Hoàn thành dự án cây xanh cộng cộng, giai đoạn 2; xây dựng xong 04 vườn hoa tại khu dân cư mới thị trấn Lương Bằng; hoàn thành dự án xây dựng vỉa hè 02 bên ven QL39 khu vực thị trấn; hoàn thành dự án lắp, đặt camera an ninh, giao thông trên địa bàn huyện; đầu tư hệ thống điện chiếu sáng từ xã Toàn Thắng, Phạm Ngũ Lão đến thị trấn Lương Bằng...; trồng cây xanh đô thị tại thị trấn Lương Bằng, khu vực xã Nghĩa Dân- Toàn Thắng, khu vực Phú Thịnh- Thọ Vinh.

d) Hạ tầng xã hội: Hoàn thành dự án mở rộng Đình Thổ Cầu, xã Nghĩa Dân; dự án đầu tư xây dựng Chợ Ngàng, thị trấn Lương Bằng; xây dựng, mở rộng các Trường học; xây dựng mới và nâng cấp, cải tạo đạt chuẩn các Nhà văn hóa thôn tại các xã nằm trong Chương trình phát triển đô thị.

2.2 Về khái toán kinh phí: Tổng mức đầu tư dự kiến: **2.320,30 tỷ đồng** (hai nghìn, ba trăm hai mươi phẩy ba tỷ đồng) trong đó:

- Nguồn vốn đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông khoảng: 643,30 tỷ đồng;
- Nguồn vốn phát triển hạ tầng các dự án nhà ở khoảng: 1.412 tỷ đồng;
- Nguồn vốn chỉnh trang hạ tầng đô thị khoảng: 89 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư hạ tầng xã hội: 185 tỷ đồng.

3. Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch: 2.335,20 tỷ đồng. Trong đó:

3.1 Kinh phí lập đồ án đô thị, quy hoạch chung đô thị: 14,9 tỷ đồng.

3.2 Kinh phí đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội: 2.320,30 tỷ đồng.

3.3 Cơ cấu nguồn vốn:

- Đề nghị nguồn ngân sách cấp trên hỗ trợ: 400 tỷ đồng
- Nguồn ngân sách huyện: 500 tỷ đồng
- Nguồn vốn của các Nhà đầu tư: 1.220 tỷ đồng
- Nguồn ngân sách địa phương (các đô thị trong quy hoạch) và các nguồn vốn hợp pháp khác: 215,30 tỷ đồng.

4. Định hướng đến năm 2030:

4.1 Về phát triển các đô thị:

- Đô thị Lương Bằng mở rộng: Đạt tiêu chí đô thị loại IV
- Khu vực Toàn Thắng- Nghĩa Dân: Được công nhận thành thị trấn.
- Khu vực Phú Thịnh- Thọ Vinh: Được công nhận thành thị trấn.

3.2 Về phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội:

- Hoàn thành dự án đầu tư Khu trung tâm thương mại- dịch vụ- nhà ở thị trấn Lương Bằng, 150ha.

- Hoàn thành dự án đầu tư nhà ở thương mại thuộc địa bàn xã Toàn Thắng- Nghĩa Dân 10,24ha.

- Xây dựng, lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng hai bên QL 39 khu vực xã Toàn Thắng (đoạn từ thôn Trương Xá đến giáp xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu) hai bên QL38 cũ khu vực xã Nghĩa Dân (đoạn từ ngã ba QL39 giao với QL38 đến tuyến đường nối hai cao tốc Hà Nội- Hải Phòng và cầu Giẽ- Ninh Bình)
- Mở rộng nút giao thông giữa QL39 với ĐH 74
- Xây dựng vỉa hè 02 bên ven QL 39 thuộc địa bàn xã Toàn Thắng- Nghĩa Dân, đoạn từ điểm giao với ĐH 73 đến giáp xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu.
- Xây dựng, mở rộng tuyến đường nội thị Nghĩa Dân, đoạn từ điểm giao QL 38 cũ đến giáp thôn Tượng Cước, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi.
- Thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư tại các cụm công nghiệp trên địa bàn, lập đầy 100% diện tích cụm công nghiệp Phạm Ngũ Lão- Nghĩa Dân; Kim Động và Chính Nghĩa.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác chỉ đạo:

- Thành lập Hội đồng đèn bù, GPMB cấp huyện.
- Chỉ đạo các phòng, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng; rà soát, đánh giá các tiêu chí còn yếu, còn thiếu tại các xã trong quy hoạch đô thị, tập trung hoàn thành các thủ tục về thu hồi đất, giao đất và đèn bù, GPMB, đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với dự án hạ tầng các Khu dân cư mới.
- Chỉ đạo các phòng liên quan, Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện và UBND các xã, thị trấn khẩn trương hoàn thành hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư, hồ sơ báo cáo KTKT và quy trình thực hiện đầu tư các dự án, công trình năm 2022-2023 và giai đoạn 2021- 2025.
- Chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thiện các dự án nhà ở đô thị, dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới để đấu giá quyền SDD.
- Thường xuyên tổ chức họp kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra các biện pháp đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch, tiến độ GPMB, tiến độ triển khai đầu tư xây dựng các công trình.

2. Giải pháp về vốn đầu tư:

- Tập trung triển khai, hoàn thành dự án hạ tầng kỹ thuật các khu nhà ở, khu dân cư mới để đấu giá quyền sử dụng đất lấy vốn để xây dựng cơ sở hạ tầng.
- Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, Chương trình mục tiêu.
- Lập kế hoạch kêu gọi các nguồn vốn từ xã hội hóa đầu tư các dự án nhà ở đô thị, nguồn vốn tài trợ lập quy hoạch.

3. Công tác phối hợp: Phối hợp với các Sở chuyên ngành trong việc triển khai các thủ tục về thu hồi đất, giao đất, chấp thuận giá đấu giá; thủ tục về thẩm định các dự án thuộc thẩm quyền của tỉnh; công tác thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt tiêu chí đô thị loại V và thẩm định, phê duyệt quy hoạch chung xây dựng Đô thị; phối hợp với Sở GTVT, Chủ đầu tư triển khai đèn bù, GPMB dự án tuyến đường Chí Tân- Toàn Thắng, đường Chính Nghĩa- Phú Cường, tuyến đường từ huyện Khoái Châu đến đường ĐH 71.

4. Công tác phổ biến, tuyên truyền:

Chỉ đạo Trung tâm văn hóa và truyền thanh huyện tăng cường thời lượng tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc phát triển đô thị, ý thức

trách nhiệm của cộng đồng xã hội chung tay xây dựng đô thị văn minh, xanh- sạch- đẹp, ý thức chấp hành quy hoạch và trật tự xây dựng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Nhiệm vụ của các phòng, ngành:

1.1 Phòng Kinh tế và hạ tầng:

- Tham mưu UBND huyện và phối hợp với các ngành liên quan tổ chức lập, trình Đồ án công nhận Khu vực xã Thọ Vinh- Phú Thịnh đạt tiêu chí đô thị loại V; lập, trình Đồ án quy hoạch chung đô thị Khu vực xã Thọ Vinh- Phú Thịnh, khu vực Toàn Thắng- Nghĩa Dân; phối hợp với Sở Xây dựng lập Đồ án quy hoạch chung đô thị thị trấn Lương Bằng mở rộng.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và UBND các xã nằm trong Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2021-2025; rà soát, đánh giá các tiêu chí còn thiếu, yếu để có cơ sở từng bước đầu tư.

- Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, quản lý chất lượng công trình, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện;

1.2 Phòng Tài chính và Kế hoạch:

- Tham mưu UBND huyện lập, trình, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng các dự án, công trình trình HĐND tỉnh, HĐND huyện phê duyệt chủ trương đối với các dự án, công trình tỉnh hỗ trợ, ưu tiên các dự án đầu tư trong khu vực phát triển đô thị.

- Tham mưu, bố trí nguồn vốn ưu tiên, vốn đối ứng để triển khai đầu tư xây dựng các dự án công trình; trong đó, ưu tiên nguồn vốn đầu tư cho các dự án lập quy hoạch, dự án chỉnh trang đô thị, các dự án đầu tư trong khu vực phát triển đô thị; lập Kế hoạch kêu gọi nguồn vốn xã hội hóa phục vụ công tác lập quy hoạch và đầu tư xây dựng, phát triển đô thị.

1.3 Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Tham mưu lập, trình, chấp thuận vị trí KDC mới, dự phát triển nhà ở, dự án phát triển thương mại...tham mưu dự án tái định cư (nếu có) để thực hiện GPMB các dự án giao thông, xây dựng đảm bảo tiến độ, hiệu quả đầu tư dự án.

- Chủ trì, phối với với các ngành, các địa phương liên quan tập trung GPMB, công tác thu hồi đất, giao đất, xin giá đấu giá quyền SĐĐ tại các dự án KDC mới.

1.4 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện:

- Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án công trình trên địa bàn, nhất là các dự án trong khu đô thị hiện hữu và các dự án tại các xã trong Chương trình phát triển đô thị.

- Đẩy nhanh tiến độ đèn bù, GPMB các dự án do Ban làm chủ đầu tư.

1.5 Phòng Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và hạ tầng, Tài nguyên và môi trường, UBND các xã, thị trấn liên quan tổ chức lập Đề án thành lập đơn vị hành chính trên cơ sở đô thị được xây dựng, công nhận; hoàn thiện hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý và phát triển đô thị trên địa bàn.

1.6 Trung tâm văn hóa và truyền thanh huyện: Tăng thời lượng, chuyên mục tuyên truyền về phát triển kinh tế- xã hội lồng ghép với tuyên truyền về phát triển đô thị, chấp hành trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, nhất là các địa phương đã được công nhận đạt tiêu chí đô thị và những địa phương chuẩn bị lập Đề án đề nghị công nhận đạt tiêu chí đô thị.

2. UBND thị trấn Lương Bằng và các xã: Toàn Thắng, Nghĩa Dân, Phú Thịnh, Thọ Vinh, Chính Nghĩa, Hiệp Cường:

- Dành nguồn vốn ưu tiên để đầu tư xây dựng các dự án, công trình; đặc biệt quan tâm nguồn vốn đầu tư để xây dựng, nâng cấp, cải tạo, mở rộng các tiêu chí còn thiếu, còn yếu.

- Tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc đối với các xã đã được công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V và lập quy chế quản lý kiến trúc tại các khu dân cư mới, điểm dân cư nông thôn.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng; xử nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm thuộc địa bàn quản lý.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực thực hiện chủ trương của tỉnh, của huyện về phát triển đô thị, bảo vệ môi trường.

3. Công tác kiểm tra, giám sát:

Giao Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các dự án, công trình đầu tư, xây dựng bảo đảm về quy trình, quản lý chất lượng, kỹ thuật, hiệu quả vốn đầu tư.

Các phòng, ngành, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn căn cứ nội dung Kế hoạch tập trung tham mưu triển khai, thực hiện có hiệu quả, bảo đảm tiến độ.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- TT Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- BCH Đảng bộ huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành có liên quan;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Phúc

數學題

題

題

題

題

題



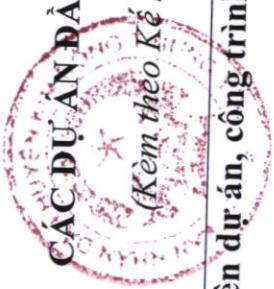
DANH MỤC

CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ, PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG GIAO THÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 130/KH - UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện)

TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư (Km)	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Xây dựng mới tuyến đường từ điểm giao QL39 (xã Toàn Thắng) đến điểm giao với đường nối hai cao tốc HN- HP và CG- NB	Xã Toàn Thắng, Nghĩa Dân	2,0	90	Dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận đầu tư
2	Xây dựng tuyến đường Gom 2 bên ven QL39 (đoạn từ thôn Tạ Thuợng, xã Chính Nghĩa đến giáp xã Hiệp Cường	Xã Chính Nghĩa, Hiệp Cường và thị trấn Lương Bằng	2,5	80	Dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận
3	Xây dựng tuyến DT 377 (quy hoạch) đoạn từ điểm giao với ĐH 73 đến ĐT 376 huyện Ân Thi	Xã Song Mai, Vũ Xá và thị trấn Lương Bằng	10,0	197	Dự án đang triển khai các bước về GPMB
4	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường vào Trường bắn xã Hiệp Cường	Xã Hiệp Cường	2,5	45	Dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận
5	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH 73, đoạn từ QL39 đến thôn An Xá, xã Toàn Thắng	Xã Toàn Thắng	1,5	14,50	Dự án nằm trong Kế hoạch bổ sung đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
6	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH 71, đoạn từ ĐH 53 đến ĐT 378	Xã Phú Thịnh	1,0	14,80	Công trình đã bàn giao mặt bằng cho Nhà thầu thi công
7	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến	Xã Hiệp Cường	2,17	22,0	Dự án đã thẩm

	đường ĐH 72, đoạn từ cảng UBND xã Hiệp Cường đến giáp xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ		định, phê duyệt thiết kế cơ sở	
8	Xây dựng mới cầu Đông Lương trên ĐH 72	Xã Hiệp Cường	45	Dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận đầu tư
9	Hoàn thành xong cầu Động Xá, thị trấn Lương Bằng	Thị trấn Lương Bằng	43	Dự án đang thi công
10	Triển khai đầu tư xây dựng các tuyến đường thuộc các xã phát triển đô thị	Toàn Thắng, Nghĩa Dân, Phú Thịnh, Thọ Vinh, Hiệp Cường, Chính Nghĩa và thị trấn LB	30	Sau khi rà soát, UBND huyện chỉ đạo các xã bồi sung kinh phí đầu tư trong giai đoạn 2021-2025
	Cộng	51,67	643,30	



DANH MỤC

CÁC ĐỰ ÁN ĐẦU TƯ, PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 150 /KH - UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện)

TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Tình hình thực hiện
1	Dự án đầu tư khu dân cư mới xã Hiệp Cường	Xã Hiệp Cường	40	800	Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt NVQH
2	Dự án khu dân cư mới xã Toàn Thắng, Nghĩa Dân	Xã Toàn Thắng, Nghĩa Dân	10,24		Dự án đã được UBND tỉnh chấp cho nghiên cứu, khảo sát
3	Dự án nhà ở công nhân	Tại xã Toàn Thắng, Phạm Ngũ Lão	10		Dự án đã nằm trong Quy hoạch sử dụng đất của huyện giai đoạn 2021-2030
4	Dự án đầu tư khu dân cư mới tại thị trấn Lương Bằng	Thị trấn Lương Bằng	6,0	79	Đang triển khai
5	Dự án đầu tư khu dân cư mới tại xã Toàn Thắng	Xã Toàn Thắng	5,0	85	Dự án đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
6	Dự án đầu tư khu dân cư mới tại xã Chính Nghĩa	Xã Chính Nghĩa	4,2	58	Dự án đã thẩm định, phê duyệt thiết kế cơ sở
7	Dự án đầu tư khu dân cư mới tại xã Phú Thịnh	Xã Phú Thịnh	3,0	40	
8	Dự án nhà ở Thương mại tại thị trấn Lương	Thị trấn Lương	13	200	Dự án đã được phê

	trấn Luong Băng	Băng		duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
9	Dự án đầu tư nhà ở liền kề huyện Kim Động- Giai đoạn 1	Thị trấn Luong Băng	5 150	Dự án đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
	Cộng		76,20 1.412	



**DANH MỤC
CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số 150 /KH - UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện)

TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Tình hình thực hiện
1	Xây dựng dự án cây xanh công cộng giai đoạn 2	Thị trấn Lương Bằng		15	Dự án đã nằm trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025
2	Xây dựng 4 vườn hoa tại khu dân cư mới thị trấn Lương Bằng	Thị trấn Lương Bằng	0,7	10	Dự án chuẩn bị khởi công
3	Xây dựng vỉa hè hai bên ven QL 39 thuộc địa bàn thị trấn Lương Bằng (đoạn từ Kho bạc nhà nước huyện đến giáp TAND huyện	Thị trấn Lương Bằng	1,2	30	Dự án đã nằm trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025
4	Xây dựng lắp, đặt hệ thống camera an ninh trên địa bàn huyện	Thị trấn Lương Bằng		14	Dự án đã nằm trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025
5	Xây dựng hệ thống chiếu sáng từ xã Toàn Thắng đến thị trấn Lương Bằng	Trên các tuyến đường thuộc địa bàn huyện		15	Dự án đã nằm trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025
6	Dự án trồng cây xanh đô thị khu vực Thọ Vinh- Phú Thịnh, Toàn Thắng- Nghĩa Dân			5,0	Tạm tính
	Cộng			89	

CÁC DỰ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 150/KH - UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện)

DANH MỤC

TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư (ha)	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Tình hình thực hiện
1	Xây dựng sân vận động huyên	Thị trấn Lương Bằng	1,3	11	Dự án đã được thẩm định, phê duyệt
2	Dự án đầu tư mở rộng Đinh Thồ cầu	Xã Nghĩa Dân		20	Dự án đang thẩm định thiết kế cơ sở
3	Dự án xây dựng chợ Ngàng	Thị trấn Lương Bằng	0,77	70	Đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư
4	Xây dựng Trường THCS, TH	Xã Chính Nghĩa		14	Bổ sung quy hoạch sử dụng đất
5	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng Trường Tiểu học, THCS	Xã Nghĩa Dân		20	
6	Nâng cấp, cải tạo các NVH thôn và các thiết chế văn hóa	Tại các xã trong quy hoạch đô thị		20	Sau khi rà soát, đánh giá, UBND huyện chỉ đạo các địa phương đầu tư
7	Nâng cấp, cải tạo hệ thống Trường học từ Mầm non đến THCS	Tại các xã trong quy hoạch đô thị		30	
	Cộng			185	